

Số: 46/2018/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 29 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 57/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2018, giữa:

Chị Nguyễn Thị N, địa chỉ HKTT: Thôn H, xã D, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Hiện tạm trú tại: Quầy thuốc H, chợ V, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Anh Hoàng Vinh H, địa chỉ: Thôn H, xã D, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Hoàng Vinh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị N và anh Hoàng Vinh H thống nhất có hai con chung tên là Hoàng Nguyễn Đ, sinh ngày 24-11-2007 và Hoàng Thanh U, sinh ngày 21-12-2015; hai bên thỏa thuận giao con Hoàng Thanh U cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giao con Hoàng Nguyễn Đ cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cùng bên nào. Hai bên có nghĩa vụ, quyền trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau ly hôn theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Chị Nguyễn Thị N và anh Hoàng Vinh H đều thống nhất không có tài sản chung, không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án chị Nguyễn Thị N và anh Hoàng Vinh H mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn, hai bên thỏa thuận chị N chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng thay cho anh H.

Số tiền án phí chị Nguyễn Thị N phải nộp được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0004606, ngày 24 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Chị N được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Q.Ninh;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã Q;
- TAND tỉnh Q.Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Mậu Đảo